

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HNGĐ - ST
Ngày 19 tháng 6 năm 2019
V/v tranh chấp “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Cúc.

2. Bà Phan Thị Đẹp.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Tín – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:* Không có.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 287/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2019/QĐXXST-HN ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Văn H, sinh năm 1963 (Có mặt).

Địa chỉ: số 210A đường Lê Văn Phẩm, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ: số 162 đường Nguyễn Công Bình, ấp 2, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn, bản tự khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và H giải nguyên đơn ông Hồ Văn H trình bày: Ông và bà H quen biết nhau năm 1978, kết hôn vào năm 1979 đăng ký kết hôn năm 2008 tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2001 đến nay thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống không còn H hợp. Từ đó vợ chồng không có tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng.

Nay ông thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: có 04 con chung tên Hồ Công H1, sinh năm 1981, Hồ Thị Thúy L, sinh năm 1984, Hồ Thị Ngọc B, sinh năm 1986 và Hồ Thị Hoàng Y, sinh năm 1991. Cả 04 con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu về vấn đề con chung.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và đã nhận được các văn bản tố tụng nhưng bà vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Về con chung tất cả đã trưởng thành, có gia đình riêng. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

Ông Hồ Văn H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị H. Bà H có địa chỉ tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 36 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định tranh chấp ly hôn, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định tại các Điều 174, Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bà vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà H cưới nhau vào năm 1979, đến năm 2008 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào ngày 26/9/2008 nên là hôn nhân hợp pháp.

Theo ông H trình bày quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2001 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi vã, xung đột gay gắt, cuộc sống không còn hòa hợp, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, không có tiếng nói chung. Ông bà đã sống ly thân từ khoảng năm 2016 đến nay mà không có biện pháp nào giải quyết vì tính tình vợ không còn hòa hợp với ông.

Bà Nguyễn Thị H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng không có văn bản trình bày ý kiến xem như bà từ bỏ các quyền của mình theo quy định tại Điều 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà H là không thể hàn gắn vì đời sống chung vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được, ông H khẳng định không còn tình cảm với bà H. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông H, cho ông ly hôn với bà H. Về con chung, nợ chung, tài sản chung đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Hồ Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 36, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn H.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Văn H được ly hôn với bà Nguyễn Thị H.

2/ Về con chung: có 04 con chung tên Hồ Công H1, sinh năm 1981; Hồ Thị Thúy L, sinh năm 1984; Hồ Thị Ngọc B, sinh năm 1986 và Hồ Thị Hoàng Y, sinh năm 1991. Cả 04 con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu về vấn đề con chung.

3/ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Về án phí:

- Ông Hồ Văn H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014161 ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên ông đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ông H có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo

trình tự phúc thẩm. Bà H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND phường 5, TPMT
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tiên